TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ KINH MÔN** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2020/HS-ST
Ngày 22-7-2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KINH MÔN, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Văn Phúc.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Quốc Huy và ông Nguyễn Chí Dựng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Quang Linh – Thư ký viên Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn tham gia phiên tòa: Bà Quách Thị Nên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kinh Môn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 37/2020/TLST-HS ngày 30 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 30/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Tự Bá Ng, sinh năm 1993, tại Kinh Môn.

Tên gọi khác: Không.

Nơi ĐKHKTT: KDC An Cường, phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tự Bá D (Ông D được Bộ trưởng Bộ quốc phòng tặng bằng khen) và bà: Hoàng Thị T; có vợ: Trần Thị T, sinh năm 1984; chưa có con; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/3/2020 đến ngày 19/3/2020 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Chị Lê Thị Ng, sinh năm 1989; địa chỉ: KDC số 5, phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 17/3/2020, Tự Bá Ng sử dụng điện thoại di động NOKIA N230, lắp sim số điện thoại 0979.004.461 gọi điện đến số điện thoại 0334.896.902 của Nguyên (là người quen biết xã hội) hỏi mua 2.800.000 đồng tiền ma túy "đá" mục đích để sử dụng, Nguyên đồng ý và bảo sẽ cho thêm Ng một ít ma túy Heroine để sử dụng và hẹn Ng đến thôn Đại Uyên , xã Bạch Đằng, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương sẽ có người đưa ma túy. Ng điều khiển xe mô tô Honda – Wave α, biển số 34D1-384.59 (xe mượn của chị Lê Thị Ng – sinh năm 1989, HKTT: Khu dân cư số 5, phường Hiệp Sơn, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương) đi đến điểm hẹn. Khi Ng đến nơi, đang đứng đợi thì có 01 người thanh niên không quen biết đi xe mô tô nhãn hiệu Wave màu đỏ, không rõ biển số đi đến gặp Ng; người này nói với Ng "đưa tiền đây", Ng hiểu người này do Nguyên bảo đến đưa ma túy nên Ng đưa cho người thanh niên này số tiền 2.800.000 đồng. Sau khi nhận tiền người này chỉ tay và nói với Ng đi ra rìa đoạn đường đất cách chỗ Ng đứng khoảng 20m theo hướng đi ra tỉnh lộ 389 để lấy ma túy. Ng quay xe đi ra tìm thì thấy tại rìa đường có 01 túi nylon dán kín, bên trong là một gói giấy màu nâu. Ng hiểu là gói ma túy người thanh niên vừa chỉ nên cầm gói ma túy ở tay trái rồi điều khiển xe đi về nhà. Đến 13 giờ 30 phút cùng ngày, khi Ng đi đến khu vực cống Công trường trại lợn thuộc thôn Đại Uyên, xã Bạch Đằng, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương thì gặp tổ công tác thuộc Công an thị xã Kinh Môn cùng Công an xã Bạch Đằng yêu cầu dừng xe thì Ng bị ngã xe, khi Ng đứng dậy thì gói ma túy đang cầm trên tay trái rơi xuống vị trí chân Ng đứng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản thu giữ: Thu giữ dưới chân Ng đang đứng 01 túi nylon kích thước (4x6) cm dán kín, trong có một gói giấy màu nâu, bên trong gói giấy có 01 gói nylon chứa các hạt dạng tinh thể màu trắng và 01 gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu M1); thu giữ của Ng 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA N230, lắp sim thuê bao số: 0979.004.461; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda – Wave α, biển số 34D1-384.59.

Tại Kết luận giám định số 167/KLGĐ-PC09 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương, kết luận: Chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 gửi đến giám định có khối lượng là 2,862 gam là ma túy, loại Methamphetamine. Chất bột (dạng cục) mầu trắng niêm phong trong phong bì ký hiệu M1, gửi đến giám định khối lượng là 0,616 gam, là ma túy, loại Heroine. Methamphetamine nằm trong danh mục II, STT: 23, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Heroine nằm trong danh mục I, STT: 9, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định gồm: 2,730 gam Methamphetamine; 0,543 gam Heroine.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu nhãn hiệu Honda – Wave α, biển số 34D1-384.59 là của chị Lê Thị Ng mua lại của vợ chồng Ng (có giấy mua bán xe ngày 28/02/2020 có chứng thực của UBND phường Hiệp Sơn).

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS ngày 29/6/2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương truy tố Tự Bá Ng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự (sau đây gọi tắt là: BLHS).

Tại phiên toà:

Bị cáo thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây gọi tắt: HĐXX) chiếu cố giảm nhẹ hình phạt.

Chị Lê Thị Ng đề nghị được xin lại chiếc xe mô tô BKS: 34D1-384.59.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố. Trên cơ sở phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả, điều kiện, nguyên nhân phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tự Bá Ng phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

- Về hình phạt chính: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt Tự Bá Ng từ 36 đến 39 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 17/3/2020.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

- Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự (sau đây gọi tắt: BLTTHS):

+ Tịch thu cho tiêu huỷ 01 phong bì thư số 167 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương; 01 phong bì dán kín bên trong có 01 túi nylon và 01 mảnh giấy màu vàng nâu.

+ Tịch thu phá mại mộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia N230, màu đen – ghi nắp sim số 0979.004.461 thu giữ của Tự Bá Ng.

+ Trả chị Lê Thị Ng chiếc xe mô tô BKS 34D1-384.59.

- Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326 về án phí, lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng:* HĐXX xác định hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định bị cáo Tự Bá Ng có tội và áp dụng pháp luật:* Tại phiên tòa, bị cáo Tự Bá Ng thừa nhận hồi 13 giờ 30 phút ngày 17/3/2020 tại khu vực cống Công trường trại lợn ở thôn Đại Uyên, xã Bạch Đằng, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương có hành vi cất giấu trái phép tại tay trái 2,862 gam ma túy, loại Methamphetamine và 0,616 gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma tuý để sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý tàng trữ 2,862 gam ma túy loại Methamphetamine và 0,616 gam ma túy loại Heroine. Methamphetamine và Heroin là hai chất ma tuý được quy định trong cùng một điểm thuộc các khoản của điều 249 BLHS. Tổng khối lượng 2 chất ma tuý Methamphetamine và Heroine là 2,862 gam + 0,616 gam = 3,478 gam tương đương với khối lượng chất ma tuý quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Căn cứ Điều 4 của Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ quy định về việc tính tổng khối lượng hoặc thể tích chất ma túy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kinh Môn truy tố để toà án xét xử bị cáo Tự Bá Ng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 BLHS là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và xác định là tội phạm nghiêm trọng. Do đó, cần có mức án phù hợp buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân có ích cho xã hội. Tuy nhiên, xét bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không bị áp dụng tình tiết tăng nặng; bị cáo đã thành khẩn khai báo và thể hiện sự ăn năn hối cải; bố đẻ của bị cáo được Bộ trưởng Bộ Quốc phòng tặng bằng khen nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

- Đối với 2,730 gam Methamphetamine và 0,543 gam Heroine hoàn lại sau giám định (được đựng trong 01 phong bì số 167/KLGD-PC09l) là vật cấm tàng trữ, lưu hành trái phép nên cần tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với 01 phong bì dán kín mặt sau được niêm phong bằng 04 chữ ký và dấu của công an xã Bạch Đằng bên trong có 01 túi nylon và 01 mảnh giấy màu vàng không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu huỷ.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia bị cáo sử dụng liên lạc với người tên Nguyên để mua ma tuý, phù hợp với các chứng cứ khác, bị cáo đề nghị tịch thu nên tịch thu, phát mại, nộp ngân sách nhà nước; 01 chiếc sim theo máy không còn giá trị nên tịch thu và tiêu huỷ.

- Chiếc xe máy vợ chồng bị cáo đã bán cho chị Lê Thị Ng có chứng thực của UBND phường Hiệp Sơn theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 10 Thông tư số 15/2014/TT-BCA ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Bộ công an quy định về đăng ký xe, HĐXX xác định đây là tài sản hợp pháp của chị Ng, chị Ng không biết bị cáo mượn mô tô Honda – Wave α BKS 34D1-384.59 đi mua ma tuý về sử dụng nên trả cho chị Ng chiếc xe này là phù hợp.

[6] *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[7] Trong vụ án này, người mà Ng điện thoại hỏi mua ma tuý tên Nguyên và người giao ma tuý cho Ng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Kinh Môn không xác định được là ai, ở đâu nên không có căn cứ xử lý về hành vi mua bán trái phép chất ma tuý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm a, c khoản 1 và khoản 2 Điều 47; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1/ Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Tự Bá Ng phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Tự Bá Ng 39 (ba mươi chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 17/3/2020.

3/ Về vật chứng:

- Tịch thu và tiêu huỷ: 2,730 gam Methamphetamine và 0,543 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 phong bì dán kín mặt sau được niêm phong bằng 04 chữ ký và dấu của công an xã Bạch Đằng bên trong có 01 túi nylon và 01 mảnh giấy màu vàng; 01 sim thuê bao số 0979.004.461.

- Tịch thu, phát mại, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Nokia N230.

- Trả chị Lê Thị Ng chiếc mô tô Honda – Wave α BKS 34D1-384.59

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an thị xã Kinh Môn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kinh Môn ngày 13/7/2020)

4/ Về án phí: Bị cáo Tự Bá Ng phải chịu 200.000đ *(Hai trăm ngàn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo được quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Bị cáo Tự Bá Ng;
- Chị Lê Thị Ng;
- VKSND thị xã Kinh Môn;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQĐT CA thị xã Kinh Môn;
- Trại tạm giam–Công an tỉnh Hải Dương;
- CQ THAHS;
-CCTHADS thị xã Kinh Môn;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đào Văn Phúc